

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 29/8 đến ngày 05/9/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Tình hình mận tại các vàm vào ngày 31/8/2023 không còn gây áp lực cho sản xuất. Hiện vận hành các cống đầu mối: Láng Thè vào 4 cửa ra 2 cửa (V4R2), Bông Bót (V3R3); Mỹ Văn, Tân Dinh, Rạch Rum (V2R2); Cần Chông (V2R3); Cái Hóp (V4R2); các cống còn lại đóng mở theo nhu cầu sản xuất và sinh hoạt; Mưa nhiều, đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra tiêu xả nước chống ngập úng lúa Hè Thu, Thu Đông và hoa màu, đến nay điều tiết nước tốt không có tình trạng ngập úng xảy ra.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Hè Thu: Thu hoạch lúa Hè Thu 16.461 ha, nâng đến nay thu hoạch 39.029 ha (huyện Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần và Châu Thành) năng suất bình quân 5,31 tấn/ha (cao hơn 0,21 tấn/ha so cùng kỳ), sản lượng 207.180 tấn. Giai đoạn sinh trưởng: Đòng trổ 4.433 ha, chín 26.508 ha.

+ Xuống giống lúa Thu Đông 3.918 ha. Nâng đến nay xuống giống 12.757 ha huyện Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần và Châu Thành. Giai đoạn sinh trưởng: Đẻ nhánh 7.150,4 ha và mạ 5.606,4 ha.

+ Vụ mùa: Gieo mạ 43 ha, trong đó: huyện Châu Thành 31 ha, huyện Cầu Ngang 12 ha.

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 918 ha, nâng tổng số đến nay gieo trồng 43.462 ha, đạt 82,65% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 987 ha, gồm: Màu lương thực 4.752 ha, màu thực phẩm 25.312 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 13.398 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

* *Tình hình dịch bệnh:* Các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi tiếp tục được kiểm soát.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 43 ngàn con, lở mồm long móng 182 con, Viêm da nổi cục 460 con, Đại chó 260 con, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 3,49 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 30 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 1,953 triệu con (đạt 33,02% kế hoạch), lở mồm long móng 133,87 ngàn con (đạt 30,83% kế hoạch riêng đàn bò đạt 55,87% kế hoạch), Viêm da nổi cục 75,66 ngàn con (đạt 41,13% kế hoạch), Đại chó 27,94 ngàn con (đạt 26,27% kế hoạch), vắc xin DTHCP 212 con, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 458,99 ngàn con (đạt 65,51% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 2,93 triệu con.

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch 3.176 tấn (sản lượng nuôi 1.691 tấn, sản lượng khai thác 1.485 tấn). Nâng đến nay 181.257 tấn (sản lượng nuôi 136.802 tấn, sản lượng khai thác 44.455 tấn), đạt 74,11% kế hoạch, tăng 15.967 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

*** Nuôi trồng thủy sản:**

- Trong tuần thả nuôi 68,6 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 691 ha, thu hoạch 1.691 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,44 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 56.868 ha (đạt 109,15% kế hoạch, tăng 1.198 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 136.802 tấn (đạt 75,91% kế hoạch, tăng 15.444 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ **Vùng nước mặn, lợ:** Trong tuần thả nuôi 63,9 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 686 ha; thu hoạch 1.541 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,2 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 52.633 ha (đạt 108,29% kế hoạch, cao hơn 44 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 79.850 tấn, (đạt 81,4% kế hoạch, tăng 11.009 tấn so với cùng kỳ), gồm:

Tôm sú: Thả nuôi 57,85 triệu con tôm sú giống, diện tích 1.102 ha; thu hoạch 139 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 1,226 tỷ con tôm sú giống, diện tích 23.228 ha (đạt 119,1% kế hoạch, tăng 867 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 10.196 tấn (đạt 76,6% kế hoạch, giảm 408 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 122 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 270 ha, thu hoạch 1.127 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 4,82 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 6.805 ha (thảm canh mật độ cao 1,9 tỷ con, diện tích 978 ha) (đạt 81,9% kế hoạch, giảm 624 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 60.307 tấn, đạt 79,8% kế hoạch, tăng 8.560 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Thả nuôi 2,7 triệu con giống cua biển, diện tích 431,9 ha; thu hoạch 154 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 155 triệu con giống cua biển, diện tích 21.929 ha (đạt 109,6% kế hoạch, giảm 750 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 3.872 tấn, đạt 62,4% kế hoạch, giảm 393 tấn so cùng kỳ.

Nghêu: Trong tuần không có diện tích thả nuôi và thu hoạch. Nâng đến nay thả nuôi 421 tấn nghêu giống, diện tích 669 ha đạt 83,6% kế hoạch, tăng 549 ha so cùng kỳ; thu hoạch 2.862 tấn, đạt 95,4% kế hoạch, tăng 1.941 tấn so cùng kỳ.

+ **Vùng nước ngọt:** Thả nuôi 5,4 triệu con tôm, cá các loại với diện tích 32 ha; thu hoạch 149,6 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 237,6 triệu con cá các

loại với diện tích 4.235 ha (đạt 121% kế hoạch, tăng 1.154 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 56.951 tấn, (đạt 69,28% kế hoạch, tăng 4.792 tấn so với cùng kỳ), gồm:

Tôm càng xanh: Thả nuôi 4,15 triệu con, diện tích 30 ha; thu hoạch 23,4 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 36,28 triệu con, diện tích 1.812 ha (đạt 120,8% kế hoạch, tăng 123 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 1.752 tấn (đạt 79,6% kế hoạch, tăng 450 tấn so với cùng kỳ)

Cá tra: Trong tuần không có diện tích thả nuôi; thu hoạch 14,7 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 8,93 triệu con, diện tích 24,16 ha (đạt 48,32% kế hoạch, tăng 4,58 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 9.511 tấn (đạt 135,8% kế hoạch, tăng 5.600 tấn so cùng kỳ).

Cá lóc: Thả nuôi 1,3 triệu con, diện tích 1,93 ha. Nâng đến nay thả nuôi 176,7 triệu con, diện tích 378,33 ha (đạt 78,8% kế hoạch, giảm 12,6 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 39.813 tấn (đạt 69,79% kế hoạch, tăng 2.544 tấn so cùng kỳ).

- **Thiệt hại tôm nuôi nước mặn, lợ:** Trong tuần 2,66 triệu con giống tôm sú, diện tích 15,4 ha và 21,38 triệu con giống tôm thẻ, diện tích 33 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 684,6 triệu con giống, diện tích 1.525 ha, cụ thể: tôm sú 109,26 triệu con (chiếm 8,9% con giống thả nuôi, giảm 3,1% so cùng kỳ), diện tích 641,4 ha (chiếm 2,8% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 575,38 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 12% con giống thả nuôi, giảm 4% so cùng kỳ), diện tích 884 ha (chiếm 13% diện tích thả nuôi, giảm 2% so cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 55 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn làm cho môi trường ao nuôi biến động, ảnh hưởng đến sức khỏe tôm nuôi.

* **Khai thác thủy, hải sản:** Sản lượng khai thác 1.485 tấn tôm, cá (350 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 44.455 tấn (4.385 tấn tôm), đạt 68% kế hoạch, tăng 523 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 5.105 tấn (10 tấn tôm), đạt 74,5% kế hoạch, tăng 300 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 39.350 tấn (4.050 tấn tôm), đạt 68,4% kế hoạch, tăng 223 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Đến nay doanh nghiệp thu mua 2.237 tấn tôm (113 tấn tôm sú, 2.102 tấn tôm thẻ), chế biến 3.870 tấn, tiêu thụ 2.157 tấn, kim ngạch xuất khẩu 26,43 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Đến nay đã tổ chức được 69 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản, với 2.016 lượt nông dân tham dự; cấp phát 2.016 tờ bướm kỹ thuật.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra, kiểm tra 23 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản. Đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 124 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 102 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 60 cơ sở kinh doanh phân bón; 30 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 44 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty

kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 01 Hợp tác xã nông nghiệp; 05 cơ sở kinh doanh giống lúa; 64 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và 622 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 245 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 69 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 3.567 con heo; 736 con bò, 20 ngàn con gia cầm, 23,29 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 38,4 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 94.575 con heo; 20.550 con bò, 1,239 triệu con gia cầm; 382,69 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,091 tỷ con (48,3 triệu con tôm sú và 1,043 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự họp trực tuyến phiên họp thứ 4 Ban Chỉ đạo Trung ương về các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; dự họp báo tháng 8 tại thị xã Duyên Hải; dự Hội thi Bí thư chỉ bộ giỏi; dự trao đổi thông nhất thu hồi đất của Công ty Cổ phần Solagron.

Họp chấm điểm sản phẩm OCOP; họp trao đổi tháo gỡ khó khăn trong thu thập nhật ký báo cáo khai thác và giám sát sản lượng thủy sản.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá lúa, dừa khô, tôm thẻ tăng so với tuần trước, cụ thể: Lúa tăng 300-400 đ/kg lên mức lúa tươi 8.000 - 8.300 đ/kg, dừa khô tăng 5.000 đ/chục lên mức 75.000 - 80.000 đ/chục, tôm thẻ tăng 5.000đ/kg lên mức 102.000 - 107.000 đ/kg (loại 50 con/kg); giá cam sành, chôm chôm thái, ớt, heo hơi giảm so với tuần trước, cụ thể: Cam giảm 1.000 đ/kg xuống mức 7.000đ/kg, chôm chôm thái giảm 3.000đ/kg xuống mức 20.000 đ/kg, ớt chỉ thiên giảm 5.000đ/kg xuống mức 35.000đ/kg, ớt sừng giảm 30.000đ/kg xuống mức 50.000đ/kg, heo hơi giảm 1.000đ/kg xuống mức 55.000 – 56.000đ/kg; giá các mặt hàng khác vẫn ổn định như tuần trước, cụ thể: Thanh long ruột đỏ 16.000đ/kg, bò hơi 70.000 – 80.000đ/kg, tôm sú 140.000 đ/kg (30 con/kg), tôm càng xanh 180.000 -190.000 đ/kg (loại 13 - 17 con/kg), cua biển 200.000 - 250.000 đ/kg, nghêu 30.000 đ/kg (50 con/kg), sò huyết 110.000 đ/kg (loại 80 con/kg), gà thả vườn 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg; bưởi da xanh 22.000 đ/kg, bưởi năm roi 16.000 đ/kg, cá tra 26.000 đ/kg, cá lóc 53.000 - 55.000 đ/kg.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trông trọt và bảo vệ thực vật: Hướng dẫn nông dân xuống giống lúa vụ Thu Đông theo lịch xuống giống tại Thông báo số 480/TB-SNN-BVTV ngày 01/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; đồng thời khuyến cáo nông dân thường xuyên thăm đồng để phát hiện, xử lý kịp thời tình hình sâu bệnh trên lúa Hè Thu, Thu Đông và các loại cây ăn trái, hoa màu,..; tiếp tục tuyên truyền nông dân đưa

cây màu xuống chân ruộng ở những nơi có điều kiện. Tăng cường, hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp với địa phương tăng cường vận động tuyên truyền các hộ chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi để chủ động thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh để người dân nắm chủ động trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Phối hợp các cơ quan chức năng và địa phương xử lý các tàu cá bóc dỡ hàng hóa sai quy định.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các công đầu mỗi điều tiết tiêu xả phèn nội đồng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự trao đổi thống nhất thu hồi đất của Công ty cổ phần Solagron; dự làm việc với Công ty Thông Thuận việc nộp hoàn trả ngân sách Nhà nước; dự Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Trà Vinh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023-2025.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng